

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nói. Biết kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung. Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện và biết nhận xét lời kể của bạn.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích kể chuyện.

**\*THGDBVMT:** *Anh em cùng một nhà cần yêu thương, lo lắng, đùm bọc lẫn nhau trong mọi hoàn cảnh.*

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy – lập luận logic, NL quan sát, ...

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Tranh minh họa từng đoạn câu chuyện. Bảng phụ viết lời gợi ý tóm tắt câu chuyện.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

### **2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
- GV tổ chức cho 2 đội lên tham gia thi đóng vai và kể lại câu chuyện <b>Câu chuyện bó đũa</b> . - Giáo viên nhận xét chung. - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng	- Học sinh tham gia thi đóng vai.  - Lắng nghe
<b>2. HĐ kể chuyện. (22 phút)</b>	
<b>*Mục tiêu:</b>	
- Học sinh biết kể lại từng phần câu chuyện.	
- Nói lại được ý nghĩa của hai anh em khi gặp nhau trên đồng.	
- Một số học sinh kể được toàn bộ câu chuyện. (M3, M4)	
<b>*Cách tiến hành:</b>	
<b>Việc 1: Hướng dẫn kể từng đoạn: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</b> <b>*TBHT điều hành:</b> <b>Bước 1: Kể lại từng đoạn:</b> - Treo tranh minh họa mời một em nêu yêu cầu.  - Yêu cầu quan sát và nêu nội dung từng bức tranh, kể lại từng phần của câu chuyện - Nhận xét sửa từng câu cho học sinh. <b>Bước 2: Kể theo nhóm:</b> - Chia lớp thành 3 nhóm - Yêu cầu học sinh kể trong từng nhóm. <b>Bước 3: Kể trước lớp:</b> - Yêu cầu học sinh kể trước lớp.	<b>*Dự kiến ND tương tác:</b>  - Quan sát và lần lượt kể lại từng phần của câu chuyện. - Lắng nghe và ghi nhớ nội dung câu chuyện.  - 3 em kể từng phần trong nhóm. - Các bạn trong nhóm theo dõi và bổ sung. - Đại diện các nhóm lên kể chuyện. Mỗi em kể một đoạn của

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu nhận xét bạn sau mỗi lần kể. (Có thể gợi ý bằng các câu hỏi):</li> <li>+ <i>Câu chuyện xảy ra ở đâu?</i></li> <li>+ <i>Lúc đầu hai anh em chia lúa như thế nào?</i></li> <li>+ <i>Người em đã nghĩ gì? Làm gì?</i></li> <li>+ <i>Người anh đã nghĩ gì? Làm gì?</i></li> <li>+ <i>Câu chuyện kết thúc ra sao?</i></li> </ul> <p><b>Việc 2: Nói ý nghĩ hai anh em khi gặp nhau trên đồng: <i>Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi một em đọc yêu cầu bài 2.</li> <li>- Gọi 2 học sinh đọc lại đoạn 4 của câu chuyện.</li> <li>- Câu chuyện kết thúc khi hai anh em ôm nhau trên đồng. Mỗi người trong họ có một ý nghĩ. Các em hãy đoán thử mỗi người nghĩ gì.</li> </ul> <p><b>Việc 3: Kể lại toàn bộ câu chuyện: <i>Chia sẻ trước lớp</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu 4 em nối tiếp nhau kể lại câu chuyện.</li> <li>- Cho học sinh nhận xét.</li> <li>- Mời 1 em kể lại toàn bộ câu chuyện.</li> <li>- Nhận xét cách kể của từng em.</li> <li>- <i>Kể đúng văn bản: Đối tượng M1, M2</i></li> <li>- <i>Kể theo lời kể của bản thân: M3, M4</i></li> </ul>	<p>câu chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét các bạn bình chọn bạn kể hay</li> <li>+ <i>Ở một làng nọ.</i></li> <li>+ <i>Chia thành hai đồng bằng nhau.</i></li> <li>+ <i>Thương anh vất vả nên bỏ lúa của mình cho anh.</i></li> <li>+ <i>Thương em sống một mình nên bỏ lúa của mình cho em.</i></li> <li>+ <i>Hai anh em gặp nhau khi mỗi người đang ôm một bó lúa họ rất xúc động.</i></li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc yêu cầu bài tập 2</li> <li>- 2 em đọc lại đoạn 4, lớp đọc thầm.</li> <li>- Người anh: Em tốt quá! Em đã bỏ lúa cho anh/ Em luôn lo lắng cho anh, anh hạnh phúc quá!</li> <li>- Người em: -Ôi! anh đã làm việc này./ Mình phải yêu thương anh hơn.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 4 em kể tiếp nhau đến hết câu chuyện.</li> <li>- Nhận xét theo yêu cầu.</li> <li>- 1 em kể lại câu chuyện.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (5 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nội dung: Sự quan tâm, lo lắng cho nhau, nhường nhịn nhau của hai anh em</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: <i>Làm việc cá nhân -&gt; Thảo luận trong cặp -&gt; Chia sẻ trước lớp</i></b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giao nhiệm vụ</li> <li>- YC trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm</li> <li>- CT.HĐTQ điều hành HĐ chia sẻ</li> <li>- <i>Câu chuyện kể về việc gì?</i></li> <li>- <i>Em học tập được điều gì từ câu chuyện trên?</i></li> <li><b>*THGDBVMT: Anh em cùng một nhà cần yêu thương, lo lắng, đùm bọc lẫn nhau trong mọi</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh thực hiện theo YC</li> <li>-Đại diện các nhóm chia sẻ</li> <li>- Học sinh trả lời.</li> <li>- Học sinh trả lời.</li> <li>- Lắng nghe, ghi nhớ.</li> </ul>

hoàn cảnh. <i>Khuyến khích đối tượng M1 trả lời CH1, M2 trả lời CH2</i>	
<b>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3phút)</b> - Hỏi lại tên câu chuyện. - Hỏi lại những điều cần nhớ. - Khi kể chuyện ta phải chú ý điều gì? (Kể bằng lời của mình. Khi kể phải thay đổi nét mặt, cử chỉ, điệu bộ). - Giáo dục học sinh: Anh em cùng một nhà cần yêu thương, lo lắng, đùm bọc lẫn nhau trong mọi hoàn cảnh.	
<b>5. HĐ sáng tạo: (2phút)</b> - Về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe bằng lời kể của người anh hoặc bằng lời kể của người em. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về kể lại câu chuyện cho người thân nghe.	

## CHÍNH TẢ: (Tập chép)

### HAI ANH EM

#### I. MỤC TIÊU:

##### **1. Kiến thức:**

- Chép chính xác bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn có lời diễn tả ý nghĩ nhân vật trong ngoặc kép. Bài viết không mắc quá 5 lỗi chính tả
- Làm được bài tập 2, bài tập 3a

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng viết đúng, viết đẹp. Rèn cho học sinh các quy tắc chính tả: *ai/ay, s/x, ât/âc*.

**3. Thái độ:** Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### **1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Bảng phụ viết nội dung bài tập 3a.
- Học sinh: Vở bài tập.

##### **2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuần qua em đã làm gì để chữ viết được tiến bộ hơn?</li> <li>- Nhận xét bài làm của học sinh ở tiết trước, khen em viết tốt.</li> <li>- TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài: <i>Anh em một</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời.</li> <li>- Học sinh hát tập thể</li> </ul>

<p><i>nhà.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- ND bài hát muốn nói điều gì?</li> <li>- GV kết nối với nội dung bài - Ghi đầu bài lên bảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời</li> <li>- Mở sách giáo khoa.</li> </ul>
<p><b>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.</li> <li>- Nắm được nội dung bài chép để viết cho đúng chính tả.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn.</li> <li>- Yêu cầu 3 em đọc lại bài cả lớp đọc thầm theo.</li> <li>- Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:</li> </ul> <p>+ Đoạn văn này kể về ai?</p> <p>+ Người em đã nghĩ gì và làm gì?</p> <p>+ Đoạn văn có mấy câu?</p> <p>+ Ý nghĩ của người em được viết như thế nào?</p> <p>+ Những chữ nào được viết hoa?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn học sinh viết chữ khó vào bảng con: <b>nghĩ, nuôi, công bằng</b></li> <li>- Nhận xét bài viết bảng của học sinh.</li> <li>- Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý.</li> <li>- Học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai.</li> <li>- Giáo viên nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh lắng nghe</li> <li>- 3 em đọc lại bài, lớp đọc thầm tìm hiểu bài</li> <li>- Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. Qua đó nắm được nội dung đoạn viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý</li> <li><b>* Dự kiến ND chia sẻ:</b></li> <li>+ Đoạn văn kể về người em.</li> <li>+ Anh mình còn phải nuôi vợ con nếu phần lúa của mình cũng bằng phần lúa của anh thì thật không công bằng, và lấy lúa mình bỏ vào cho anh.</li> <li>- Có 4 câu.</li> <li>- Trong dấu ngoặc kép.</li> <li>- Các chữ: <b>Đêm, Anh, Nếu, Nghĩ</b></li> <li>- Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Quan sát.</li> <li>- Học sinh nêu.</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh viết lại chính xác một đoạn trong bài: <b>Hai anh em.</b></li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- Cho học sinh viết bài (viết từng câu theo hiệu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Học sinh viết bài vào vở</li> </ul>

lệnh của giáo viên) <b>Lưu ý:</b> - Tư thế ngồi: Trung, Tuệ, - Cách cầm bút: Kì Anh, My - Tốc độ: Trâm Anh, Bảo Trâm, Hiếu A	
<b>4. HĐ chăm và nhận xét bài. (3 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình. <b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b>	
- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo bài trong sách giáo khoa.  - Giáo viên chăm nhanh 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.	- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.  - Lắng nghe
<b>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> Rèn cho học sinh các quy tắc chính tả: <i>ai/ay, s/x, ât/âc</i> . <b>*Cách tiến hành:</b>	
<b>Bài 2: Hoạt động cá nhân – Chia sẻ trước lớp</b> - Gọi một em nêu bài tập 2 - Mời 1 em lên bảng  - Nhận xét bài và chốt lại lời giải đúng. - Yêu cầu lớp đọc các từ vừa tìm được. - Cho học sinh ghi vở các từ tìm được. - Nhận xét chung. <b>Bài 3a : Hoạt động theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</b> - Gọi một em nêu bài tập 3. - Treo bảng phụ đã chép sẵn. - Yêu cầu lớp làm việc theo 4 nhóm. - Mời 4 em đại diện lên làm trên bảng.  - Nhận xét bài và chốt lại lời giải đúng. - Yêu cầu lớp đọc các từ trong bài sau khi điền.	- Đọc yêu cầu đề bài. - 1 Học sinh lên bảng tìm các từ. <b>*Dự kiến KQ:</b> - chai - trái - tai - hái - mái,... - chày - trảy - vay - máy, tay,... - Học sinh lắng nghe. - Đọc lại các từ khi đã điền xong. - Ghi vào vở các từ vừa tìm được.  - Đọc yêu cầu đề bài. - Học sinh quan sát.  - 4 em làm trên bảng. <b>*Dự kiến KQ:</b> - bác sĩ - sáo - sẻ - sơn ca - xấu - mắt - gặt - bậc. - Lớp thực hiện vào vở. - Học sinh lắng nghe. - Đọc lại các từ sau khi điền xong
<b>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b> - Cho học sinh nêu lại tên bài học - Học sinh nhắc lại các quy tắc chính tả: <i>ai/ay, s/x, ât/âc</i> . - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch, đẹp, không mắc lỗi cho cả lớp xem.	

### 7. HD sáng tạo: (1 phút)

- Nhắc HS xem lại những từ khó và từ viết sai chính tả để ghi nhớ, tránh viết sai lần sau. Học thuộc các quy tắc chính tả: **ai/ay, s/x, ât/âc**.
- Viết tên một số sự vật có phụ âm **s/x**
- Nhận xét tiết học.
- Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai (10 lần). Xem trước bài chính tả sau.

Thứ ba ngày 10 tháng 12 năm 2019

## TẬP ĐỌC: BÉ HOA

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Hoa rất yêu thương em, biết chăm sóc em và giúp đỡ bố mẹ.
- Trả lời được câu hỏi trong sách giáo khoa.

2. **Kỹ năng:** Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu; đọc rõ thư của bé Hoa trong bài. Chú ý các từ: **Nụ, lớn lên, nắn nót, ngoan,...**

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

### II. CHUẨN BỊ:

#### 1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn nội dung để hướng dẫn học sinh luyện đọc, sách giáo khoa.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

#### 2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HD khởi động: (3 phút)</b> - GV kết hợp HĐTQ tổ chức trò chơi: <i>Hộp quà bí mật</i> . + ND bài <b>“Hai anh em”</b> ; Nội dung câu hỏi ở SGK bài tập đọc. + Gv đánh giá, tổng kết TC, kết nối bài học. - Giáo viên đưa ra bức tranh và hỏi: Bức tranh vẽ gì? - Người chị đang viết thư và viết những gì? Hôm nay chúng ta tìm hiểu bài: <b>“Bé Hoa”</b> -Gv kết nối với ND bài ->Ghi bài lên bảng <b>“ Bé Hoa”</b> .	- HS chủ động tham gia trò chơi  - Học sinh lắng nghe. - Vẽ một người chị đang ngồi viết thư bên một người em đang ngủ.  - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.

<p><b>2. HĐ Luyện đọc: (12 phút)</b>  <b>*Mục tiêu:</b>  - Rèn đọc đúng từ: <i>Nụ, lớn lên, nắn nót, ngoan,...</i>  - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.  - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <i>đen láy,...</i>  <b>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân -&gt; Nhóm -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>a. GV đọc mẫu cả bài.</b>  - Lưu ý học sinh cách đọc.  <b>b. Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:</b>  <b>* Đọc từng câu:</b>  - Tổ chức cho HS tiếp nối nhau đọc từng câu .  - Đọc đúng từ: <i>Nụ, lớn lên, nắn nót, ngoan,...</i>  <b>* Đọc từng đoạn :</b>  - YC đọc từng đoạn trong nhóm  - Giảng từ mới: <i>đen láy...</i>  + Đặt câu với từ : <i>đen láy</i>  (HS M3, M4)  (Chú ý ngắt câu đúng: HS M1)  - GV trợ giúp, hướng dẫn đọc những câu dài  - Luyện câu:  + <i>Hoa yêu em/ và rất thích đưa võng/ ru em ngủ.//</i>  + <i>Đêm nay,/ Hoa hát hết các bài hát mà mẹ vẫn chưa về.//</i></p> <p>(Nhấn giọng ở các từ được gạch chân và từ:...)  <b>* GV kết hợp HĐTQ tổ chức chia sẻ bài đọc trước lớp.</b>  - Đọc từng đoạn theo nhóm  - Thi đọc giữa các nhóm  - GV nhận xét, đánh giá.  <b>* Cả lớp đọc</b>  <b>Lưu ý:</b> - <i>Đọc đúng: M1, M2</i>  - <i>Đọc hay: M3, M4</i></p>	<p>-Học sinh lắng nghe   - HS đọc nối tiếp câu trong nhóm.  - Luyện đọc đúng   - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.  - *Dự kiến ND giải nghĩa từ và đặt câu:  +...   - Luyện đọc ngắt câu, cụm từ   - Đọc bài, chia sẻ cách đọc  - Đại diện nhóm thi đọc  - Thi đua giữa các nhóm  - HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay.  - Đọc đồng thanh cả bài</p>
<p><b>3. HĐ Tìm hiểu bài: (8 phút)</b>  <b>*Mục tiêu:</b>  - Hiểu ý nghĩa: Hoa rất yêu thương em, biết chăm sóc em và giúp đỡ bố mẹ.  <b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Chia sẻ cặp đôi -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>* GV giao nhiệm vụ</b>  <b>*YC HS làm việc cá nhân =&gt; Chia sẻ cặp đôi</b>  =&gt; Tương tác trong nhóm   <b>*TBHT điều hành các nhóm chia sẻ trước lớp.</b>   - Yêu cầu lớp đọc thầm bài trả lời câu hỏi:</p>	<p>-HS nhận nhiệm vụ  -Thực hiện theo sự điều hành của trưởng nhóm  +Tương tác, chia sẻ nội dung bài  <b>* Đại diện nhóm chia sẻ</b>  - Các nhóm khác tương tác  - HS đọc theo YC-&gt; Lớp đọc</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Em biết những gì về gia đình bé Hoa?</li> <li>+ Em Nụ có những nét gì đáng yêu?</li> <li>+ Tìm từ ngữ cho thấy Hoa rất yêu em bé?</li> <li>+ Hoa đã làm gì để giúp mẹ?</li> <li>+ Hoa thường làm gì để ru em ngủ?</li> <li>+ Trong thư gửi bố, Hoa kể chuyện gì và mong ước điều gì?</li> <li>+ Theo em, Hoa đáng yêu ở điểm nào?</li> <li>+ Khích lệ trả lời (HS M1). Lưu ý cách diễn đạt ý (HS M3, M4)).</li> <li>- Giáo viên rút nội dung.</li> </ul>	<p>thăm bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Gia đình Hoa có 4 người. Bố Hoa đi làm xa, mẹ Hoa, Hoa và em nụ mới sinh.</li> <li>+ Môi đỏ hồng, mắt mở to và đen láy</li> <li>+ Cứ nhìn mãi, yêu em, thích đưa võng ru em.</li> <li>+ Ru em ngủ và trông em giúp mẹ.</li> <li>+ Hát.</li> <li>+ Hoa kể rằng em Nụ rất ngoan, Hoa đã hát hết các bài hát ru em và mong ước bố về sẽ dạy em thêm nhiều bài hát nữa .</li> <li>+ Còn nhỏ đã biết giúp mẹ, rất yêu thương em</li> </ul> <p>- Lắng nghe, ghi nhớ. - Học sinh nhắc lại.</p>
<p><b>4. HD Đọc diễn cảm: (8 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu lần 2</li> <li>- Hướng dẫn cách đọc</li> <li>- Cho các nhóm tự phân vai đọc bài.</li> <li>- Cho HS thi đọc</li> <li>-Yêu cầu học sinh nhận xét.</li> <li>- Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <p>- <i>Đọc đúng: M1, M2; Đọc hay: M3, M4</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Lắng nghe</li> <li>- HS thực hiện theo yêu đọc bài</li> <li>- Các nhóm tự phân vai đọc lại bài</li> <li>- Đại diện một số nhóm thi đọc.</li> <li>- HS bình chọn cặp đọc tốt</li> </ul>
<p><b>5. HD vận dụng, ứng dụng (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung bài nói gì?</li> <li>- Hoa ngoan như thế nào?</li> <li>=&gt; Biết giúp đỡ mẹ và rất yêu thương em</li> <li>- Ở nhà em đã làm gì để giúp đỡ bố mẹ?</li> <li>=&gt; Học sinh kể: Quét nhà, trông em, rửa bát, gấp quần áo,...</li> <li>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.</li> </ul>	
<p><b>6. Hoạt động sáng tạo(2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc diễn cảm bài cho cả nhà cùng nghe.</li> <li>- Về nhà giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức với bản thân</li> </ul>	



- Nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về nhà luyện đọc bài và chuẩn bị bài *Con chó nhà hàng xóm*.

## TOÁN:

### TIẾT 72: TÌM SỐ TRỪ

#### I. MỤC TIÊU:

##### **1. Kiến thức:**

- Biết tìm x trong các bài tập dạng:  $x - a = b$ ; (với a,b là các số có không quá hai chữ số) bằng sử dụng mối quan hệ giữa thành phần và kết quả của phép tính (biết cách tìm số trừ khi biết hiệu và số bị trừ).

- Nhận biết số trừ, số bị trừ, hiệu.

- Biết giải toán dạng tìm số trừ chưa biết.

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng làm tính và giải toán dạng tìm số trừ chưa biết.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

\*Bài tập cần làm: bài tập 1 (cột 1,2), bài tập 2 (cột 1,2,3), bài tập 3.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### **1. Đồ dùng dạy học:**

Bảng con

##### **2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TBHT điều hành trò chơi: <b><i>Ai nhanh ai đúng</i></b>:</li> <li>-ND chơi: tổ chức cho 2 đội tham gia chơi thi tìm nhanh kết quả của phép tính dạng: 100 trừ đi một số. Đội nào đúng và xong trước là đội thắng cuộc.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi và tuyên dương những học sinh trả lời đúng và nhanh.</li> <li>- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: <b><i>Tìm số trừ</i></b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia chơi.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</li> </ul>
<b>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)</b>	
<p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tìm x trong các bài tập dạng: <math>x - a = b</math>; (với a,b là các số có không quá hai chữ số) bằng sử dụng mối quan hệ giữa thành phần và kết quả của phép tính (biết cách tìm số trừ khi biết hiệu và số bị trừ).</li> </ul>	

- Nhận biết số trừ, số bị trừ, hiệu.

**\*Cách tiến hành: Làm việc cả lớp**

- Bài toán 1: Có 10 ô vuông sau khi bớt đi một số ô vuông thì còn lại 6 ô vuông. Hỏi đã bớt đi bao nhiêu ô vuông?

- Lúc đầu có bao nhiêu ô vuông?  
- Phải bớt đi bao nhiêu ô vuông?

- Gắn thanh thẻ ghi tên gọi.

- Gọi số ô vuông chưa biết là x.

- Còn lại là bao nhiêu ô vuông?

- 10 ô vuông bớt đi x ô vuông còn lại là 6 ô vuông, hãy đọc phép tính tương ứng.

- Ghi bảng:  $10 - x = 6$ .

- Muốn biết số ô vuông chưa biết ta làm như thế nào?

- Ghi bảng:  $x = 10 - 6$

$$x = 4$$

- Yêu cầu đọc thành phần trong phép tính  $10 - x = 6$ .

- Vậy muốn tìm số trừ x ta làm như thế nào?

- Gọi nhiều em nhắc lại.

*Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1, M2*

- Học sinh lắng nghe, quan sát.

- Có 10 ô vuông.

- Chưa biết phải bớt đi bao nhiêu ô vuông.

- Quan sát.

- Học sinh lắng nghe, tương tác

- Còn lại 6 ô vuông.

- Phép tính:  $10 - x = 6$

- Thực hiện phép tính  $10 - 6$

- Học sinh quan sát.

- Học sinh đọc:

10	-	x	=	6
SBT		ST		H

- Lấy số bị trừ trừ đi hiệu.

- Nhiều em nhắc lại quy tắc.

**3. HĐ thực hành: (14 phút)**

**\*Mục tiêu:**

- Biết tìm x trong các bài tập dạng:  $x - a = b$ ; (với a, b là các số có không quá hai chữ số) bằng sử dụng mối quan hệ giữa thành phần và kết quả của phép tính (biết cách tìm số trừ khi biết hiệu và số bị trừ).

- Nhận biết số trừ, số bị trừ, hiệu.

- Biết giải toán dạng tìm số trừ chưa biết.

**\*Cách tiến hành:**

**Bài 1 (cột 1, 2): Làm việc cá nhân – chia sẻ cặp đôi – chia sẻ trước lớp.**

- Muốn tìm số trừ chưa biết ta làm sao?

-Yêu cầu 4 em chia sẻ kết quả trước lớp

*\*Dự kiến ND chia sẻ:*

- Ta lấy số bị trừ, trừ đi hiệu.

- 4 em nêu kết quả

$$15 - x = 10$$

$$32 - x = 14$$

$$x = 15 - 10$$

$$x = 32 - 14$$

$$x = 5$$

$$x = 18$$

$$15 - x = 8$$

$$32 - x = 18$$

$$x = 15 - 8$$

$$x = 32 - 18$$

$$x = 7$$

$$x = 14$$

- Giáo viên nhận xét chung.

**Bài 2 (cột 1,2,3): Làm việc cá nhân – Kiểm tra chéo – chia sẻ trước lớp.**

- Nhận xét bài bạn.